TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 19-8-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phước Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Lâm.

2. Ông Lý Thanh Chiều.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa*:** Ông Danh Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06, 12 và 19 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Thị Kim C, sinh năm 1965, tại xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp nội trợ; trình độ văn hoá 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T1 (sống) và bà Trần Thị N (chết); có chồng Nguyễn Hữu T2 và 03 con, lớn nhất 35 tuổi, nhỏ nhất 28 tuổi; tiền án không; tiền sự 01 tiền sự: Vào ngày 20 tháng 01 năm 2019, bị Công an xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt vào ngày 18/3/2019; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2019 (Bị cáo có mặt).

Người làm chứng:

1. Lương Thị N (vắng mặt);

2. Phạm Thị D (vắng mặt);

3. Huỳnh Tấn H (tên gọi khác: Đ) (có mặt).

Cùng nơi cư trú ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

4. Văn Thị Đ; nơi cư trú ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01 tháng 3 năm 2019, sau nhận được tin báo của quần chúng nhân về việc có một số đối tượng tụ tập đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền tại ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Tổ công tác Công an huyện M phối hợp với Công an xã L tiến hành kiểm tra và bắt quả tang 5 đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, gồm:

1. Đào Thị Kim C, sinh năm 1965;

2. Huỳnh Tấn H, sinh năm 1984;

3. Lương Thị N, sinh năm 1957;

4. Phạm Thi D, sinh năm 1946;

Cùng nơi cư trú ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

5. Văn Thị Đ, sinh năm 1955; nơi cư trú ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Vật chứng thu được gồm: Tiền Việt Nam là 1.456.000. Trong đó: Thu trên chiếu bạc là 406.000 đồng, thu trên người của Lương Thị N 300.000 đồng, thu trên người của Văn Thị Đ 50.000 đồng, thu trên người của Phạm Thị D 700.000 đồng; 16 bộ bài tứ sắc (12 bộ chưa sử dụng, 04 bộ đã qua sử dụng) và 01 chiếc chiếu dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra các đối tượng nêu trên khai nhận như sau:

- Bị cáo Đào Thị Kim C mang theo số tiền 125.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia được khoảng 10 ván bài, mỗi ván bài số tiền thắng (được) thua dao động từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng, người nào tới quan thì thắng 10.000 đồng trên mỗi người chơi thua, người nào tới chơn thì thắng 5.000 đồng trên mỗi người chơi thua. Trong 10 ván bài thì có thắng có thua nhưng bị cáo không nhớ thắng, thua ở ván thứ mấy, đến lúc bị bắt quả tang Công an thu giữ số tiền của bị cáo để trên chiếu bạc 70.000 đồng (thua 55.000 đồng).

- Lương Thị N mang theo số tiền 350.000 đồng, trong đó 50.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, tham gia đánh bài tứ sắc được khoảng 30 phút, không nhớ tham gia bao nhiêu ván bài, không nhớ thắng, thua bao nhiêu ván, chỉ biết đến lúc bị bắt quả tang Công an thu giữ số tiền trên chiếu bạc 50.000 đồng và thu giữ trên người 300.000 đồng (không thắng, không thua).

- Phạm Thi D mang theo số tiền 861.000 đồng, trong đó 161.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, tham gia được khoảng 10 ván bài, có ván thắng, có ván thua nhưng không nhớ thắng, thua ở ván thứ mấy, đến lúc bị bắt quả tang thì Công an thu giữ số tiền trên chiếu bạc 216.000 đồng, thu giữ trên người 700.000 đồng (thắng 55.000 đồng).

- Văn Thị Đ mang theo số tiền 120.000 đồng, trong đó 70.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; tham gia được khoảng 10 ván bài, có ván thắng, có ván thua nhưng không nhớ thắng, thua ở ván thứ mấy, đến lúc bắt quả tang Công an thu giữ số tiền trên chiếu bạc 70.000 đồng, thu giữ trên người 50.000 đồng (không thắng, không thua)

- Huỳnh Tấn H trong lúc đi bán vé số kiến thiết thì có ghé xem các đối tượng trên đánh bài tứ sắc, lúc đó Văn Thị Đ có nhờ H đánh giùm 02 ván bài (ván thứ nhất tới chơn thắng 5.000 đồng trên mỗi người thua, ván thứ hai đang đánh thì bị bắt quả tang).

Như vậy, tổng số tiền thu được của những người nêu trên dùng để đánh bạc là 406.000 đồng.

Đối với hành vi tham gia đánh bạc của Lương Thị N, Phạm Thị D, Văn Thị Đ và Huỳnh Tấn H xét thấy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Đánh bạc", bản thân các đối tượng từ trước đến nay không tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng.

Đối với bà Võ Thị E, sinh năm 1949; nơi cư trú ấp Tân T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; qua làm việc, Cơ quan cảnh sát điều tra chứng minh được lúc những người nêu trên khi tham gia đánh bạc tại bên hông nhà sau của bà E thì bà E không có mặt ở nhà, những người này cũng không liên lạc với bà E để mượn, thuê địa điểm để đánh bạc, bà E không thu lợi bất chính gì từ việc đánh bạc của những người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M không có căn cứ xử lý trách nhiệm.

Riêng đối với bị cáo, vào ngày 20 tháng 01 năm 2019, bị Công an xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt vào ngày 18 tháng 3 năm 2019. Theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012 tại khoản 1 Điều 7 quy định về thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, thì "Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính". Như vậy, căn cứ theo quy định trên thì bị cáo chưa hết

thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên hành vi đánh bạc lần này đã đủ yếu tố cấu thành "Tội đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với vật chứng của vụ án:

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra các quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 21, 22, 23/QĐ cùng ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc trả lại tài sản cho Văn Thị Đ số tiền 50.000 đồng, Lương Thị N số tiền 300.000 đồng và Phạm Thị D số tiền 700.000 đồng;

- Còn lại số tiền là vật chứng thu trên chiếu bạc và thu trên người các đối tượng dùng để đánh bạc tổng cộng 406.000 đồng, 16 bộ bài tứ sắc (12 bộ chưa sử dụng, 04 bộ đã qua sử dụng) và 01 chiếc chiếu dùng để đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện M quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ.VKSMT ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSMT ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Đào Thị Kim C về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; bị cáo đã có 01 lần tiền sự, vào ngày 20 tháng 01 năm 2019, bị Công an xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt vào ngày 18 tháng 3 năm 2019 và chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền vào ngày 01 tháng 3 năm 2019 của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án là tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 406.000 đồng, tịch thu và tiêu hủy 16 bộ bài tứ sắc (12 bộ chưa sử dụng, 04 bộ đã

qua sử dụng) và 01 chiếc chiếu dùng để đánh bạc. Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tự bào chữa: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được ở nhà, bị cáo bị bệnh tim và xin được phạt tiền.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] **Về tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng, người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện M. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người làm chứng Lương Thị N, Phạm Thị D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

[2] **Về nội dung:**

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập được nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

[4] Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01 tháng 3 năm 2019, Đào Thị Kim C, Lương Thị N, Phạm Thị D, Văn Thị Đ và Huỳnh Tấn H tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền tại ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, số tiền thu trên chiếu bạc 406.000 đồng, thu trên người của Lương Thị N 300.000 đồng, thu trên người của Văn Thị Đ 50.000 đồng, thu trên người của Phạm Thị D 700.000 đồng; 16 bộ bài tứ sắc (12 bộ chưa sử dụng, 04 bộ đã qua sử dụng) và 01 chiếc chiếu dùng để đánh bạc. Quá trình điều tra, bị cáo C khai nhận bị cáo đem theo số tiền 125.000 đồng dùng để đánh bạc, bị cáo thua hết 55.000

đồng, còn lại 70.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc; Lương Thị N khai nhận mang theo số tiền 350.000 đồng, dùng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc, số tiền 300.000 đồng do Cơ quan điều tra thu giữ trên người không dùng vào việc đánh bạc; Phạm Thị D khai nhận mang theo số tiền 861.000 đồng, dùng số tiền 161.000 đồng để đánh bạc, số tiền 700.000 đồng do Cơ quan điều tra thu giữ trên người không dùng vào việc đánh bạc; Văn Thị Đ khai nhận mang theo số tiền 120.000 đồng, dùng số tiền 70.000 đồng để đánh bạc, số tiền 50.000 đồng do Cơ quan điều tra thu giữ trên người không dùng vào việc đánh bạc; còn Huỳnh Tấn H thì chỉ đánh bài giùm cho bà Văn Thị Đ 02 ván bài, không dùng tiền của mình để tham gia trực tiếp đánh bạc mà tiền thắng thua là của bà Đ. Như vậy, tổng số tiền dùng để tham gia đánh bạc là 406.000 đồng (bốn trăm lẻ sáu nghìn đồng).

[5] Căn cứ theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".* Bị cáo có nhân thân xấu là vào ngày 20 tháng 01 năm 2019, bị Công an xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt vào ngày 18 tháng 3 năm 2019 và chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền vào ngày 01 tháng 3 năm 2019 của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, tôi phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tham gia đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào đều bị xử lý theo quy định của pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quản lý trật tự xã hội của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc và đang trong thời gian chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, chứng tỏ bị cáo chưa thật sự ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo. Do đó, cần phải có hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo chỉ làm nội trợ, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không xử phạt hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, đề nghị áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội không lớn, số tiền phạm tội không lớn tổng cộng 406.000 đồng và số tiền được thua mỗi ván bài chỉ 5.000 đồng đến 10.000 đồng, người thắng chỉ thắng từ 15.000 đồng đến 30.000 đồng/01 ván bài. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng là cao so với khả năng điều kiện về kinh tế của bị cáo vì bị cáo chỉ ở nhà làm công việc nội trợ, thu nhập chính do chồng bị cáo đi làm phụ hồ, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt tiền bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt với số tiền 20.000.000 đồng là đủ răn đe, giáo dục bị cáo, là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10.1] - Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã điều tra làm rõ về chủ sở hữu tài sản và ra các quyết định xử lý vật đồ vật, tài liệu số 21, 22, 23/QĐ cùng ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc trả lại tài sản cho Văn Thị Đ số tiền 50.000 đồng, Lương Thị N số tiền 300.000 đồng và Phạm Thị D số tiền 700.000 đồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét;

[10.2] - Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền tổng cộng 406.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện M quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ.VKSMT ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm

sát nhân dân huyện M và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 6 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M với Chi cục thi hành án dân sự huyện M. Xét thấy, số tiền trên dùng để đánh bạc nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10.3] - Đối với 16 bộ bài tứ sắc (12 bộ chưa sử dụng, 04 bộ đã qua sử dụng) và 01 chiếc chiếu dùng để đánh bạc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ và theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ.VKSMT ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 6 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M với Chi cục thi hành án dân sự huyện M. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không có giá trị nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Đối với Lương Thị N, Phạm Thị D, Văn Thị Đ và Huỳnh Tấn H là những người cùng tham gia đánh bạc chung với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã làm rõ không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đối với những người này nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý về trách nhiệm hình sự đối với họ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Thị Kim C phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Đào Thị Kim C số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 406.000 đồng theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ.VKSMT ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 6 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M với Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

2.2. Tịch thu và tiêu hủy 16 bộ bài tứ sắc (12 bộ chưa sử dụng, 04 bộ đã qua sử dụng) và 01 chiếc chiếu dùng để đánh bạc theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ.VKSMT ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 6 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M với Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Đặng Phước Tuấn

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- CAND huyện M (Đội điều tra);
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.